TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2025/HS-PT
Ngày: 10/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Lê Phương và bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Trung H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án N dân huyện Tuy Phong.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Bon); sinh ngày 10/10/2007 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề ngH: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị H1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn T:* Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; là mẹ của bị cáo. *(Có mặt)*

2. Lê Trung H; sinh ngày 10/5/2008 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề ngH: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn V và bà Trần Thị Kim T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Trung H:* Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận; là mẹ của bị cáo. *(Có mặt)*

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Trường Duy, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa nhóm thanh niên có tên gọi "Giếng học" và nhóm thanh niên có tên gọi "Hòa đồng nhỏ" nên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/6/2024, Biều Văn T2 (nhóm Giếng học) nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho Tống Đức N (nhóm Hòa đồng nhỏ) hẹn 22 giờ ngày 11/6/2024 đến nhà bà Mua ở khu vực Sủng ổ gà thuộc thôn Hà Thủy 1 và Hà Thủy 3, xã Chí Công để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn thì N đồng ý.

Sau đó T2 rủ thêm các đối tượng gồm: Hoàng Gia Bảo, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Minh K, Phạm Văn Q, Ngô Tấn P (K), Trần Duy P (L), Nguyễn Thanh T3 (Tư hí), Phùng Văn T4 (Su Bin), Nguyễn Tuấn T5 (Ton), Nguyễn Chương Đức T6 (T lửa). T2 thông báo cho cả nhóm biết việc hai nhóm chuẩn bị đánh nhau, K và B không tham gia và bỏ về nhà. Các đối tượng còn lại thống nhất chuẩn bị vỏ chai bia và bom xăng để đánh nhau. Cả nhóm đi xuống khu vực kiềng nhà dân đang xây dở gần bờ biển Hà Thủy 1 và Hà Thủy 3, xã Chí Công thấy có 03 két vỏ chai bia miền Trung của người dân uống xong vứt lại nên cùng nhau khiêng 03 két vỏ chai bia này mang đi với mục đích sử dụng đánh nhau. Sau đó Nguyễn Thanh T1 lấy 01 vỏ chai bia đi ra chỗ để xe mô tô của Nguyễn Tấn T5 rút một chai xăng rồi đưa lại cho các đối tượng trong nhóm chia ra thành 03 phần, đổ vào 03 chai bia rồi dùng vải bịt kín miệng chai. Ba chai xăng này được bỏ chung vào với số vỏ chai bia vừa nhặt được trong 03 két vỏ chai bia để chuẩn bị cho việc đánh nhau.

Nhóm Hòa đồng nhỏ được Tống Đức N thông báo việc đánh nhau. Những người tham gia gồm có: Nguyễn Văn T (Bon), Phạm Xuân K1 (Kiệt cu Hà), Nguyễn Trường T6 (Trung gà), Lê Trung H, Nguyễn Trung H2 (Hiếu ù), Nguyễn Duy Hoàng V. Để chuẩn bị cho việc đánh nhau thì Nguyễn Trường T6 và Phạm Xuân K1 đi đến một ngôi nhà hoang lấy số hung khí gồm hai cây phóng lợn, hai cây đao chắp cán, một cây ba chỉa. Kích thước mỗi cây hung khí dài khoảng 03 mét được làm từ ống sắt tròn có đường kính khoảng 03 cm. Nguồn gốc của số hung khí này là do nhóm "Hòa đồng nhỏ" nhặt được 02 cây mang đi cất giấu và 03 cây là do Nguyễn Trường T6 tự làm. Sau khi mang số hung khí trên về chỗ nhóm của mình tập trung thì số hung khí trên được chia cho 05 người trong nhóm là: Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung H2, Phạm Xuân K1, Nguyễn Trường T6 và Nguyễn Duy Hoàng Vũ. Ngoài ra nhóm "Hòa đồng nhỏ" còn nhặt 01 két vỏ chai bia gần chỗ tập trung để giao cho Tống Đức N sử dụng; Lê Trung H đi về nhà cầm 01 cây đèn pin nhằm

mục đích chiếu rọi về nhóm bên kia để hỗ trợ cho những người trong nhóm của mình đánh nhau.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/6/2024, hai nhóm thanh niên này cùng nhau di chuyển đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Hà Thủy 1 và Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong thì gặp nhau. Các thanh niên trong nhóm "Giếng học" dùng vỏ chai bia và vỏ chai đựng xăng đốt cháy lên rồi ném về phía nhóm kia. Những người trong nhóm "Hòa đồng nhỏ" cũng dùng vỏ chai bia ném lại. Quá trình hai bên ném nhau qua lại thì la ó, hò hét, chửi bới, kích động gây mất an ninh trật tự. Khi ném các chai bia có chứa xăng thì gây nổ và cháy sáng trên đường bê tông trước nhà người dân. Quá trình nhóm "Giếng học" ném chai xăng thì có 01 chai xăng không nổ nên Nguyễn Văn T nhặt được rồi ném ngược trở lại nhóm "Giếng học" gây cháy xém cột điện và dây điện. Sau khi ném nhau một lúc thì nhóm thanh niên có tên gọi "Hòa đồng nhỏ" cầm theo hung khí rượt đuổi nên nhóm thanh niên có tên gọi "Giếng học" bỏ chạy. Sau đó hai nhóm tự tản ra và đi về. Trên đường đi về các đối tượng trong nhóm "Hòa đồng nhỏ" đã vứt bỏ các hung khí nên không thu hồi được.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định khu vực đánh nhau là đường bê tông giữa hai thôn Hà Thủy 1 và thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong có đông dân cư sinh sống hai bên đường. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ được các mảnh vỡ chai thủy tinh do các đối tượng ném nhau bỏ lại tại hiện trường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong tiến hành ghi lời khai các N chứng sinh sống tại khu vực kết quả thể hiện hành vi của hai nhóm thanh niên gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng N dân sống trong khu vực này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Biều Văn T2, Tống Đức N, Phạm Xuân K1, Phạm Văn Quốc, Nguyễn Văn T, Nguyễn Trường T6, Lê Trung H, Nguyễn Trung H2 phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Biều Văn T2 mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/10/2024.

Xử phạt bị cáo Tống Đức N mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2024.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân K1 mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H2 mức án 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Trung H mức án 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt các bị cáo Phạm Văn Q, Nguyễn Trường T6 mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 31/3/2025, bà Nguyễn Thị H1 là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 01/4/2025, bà Trần Thị Kim T1 là đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Trung H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bà Trần Thị Kim T1 là đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Trung H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bà Nguyễn Thị H1 bổ sung kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt và cho bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng án treo.

Người bào chữa cho các bị cáo tranh luận: Về tội danh và điều luật áp dụng thì thống nhất với cấp sơ thẩm, tuy nhiên đối với bị cáo T thì có tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 nên đủ điều kiện áp dụng điều 54 và điều 65, đối với bị cáo H thì tính chất mức độ không đáng kể, các bị cáo có N thân tốt vì vậy đề nghị cấp phúc thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Luật người chưa thành niên để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa hai nhóm nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/6/2024 các bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí là hai cây phóng lợn, hai cây đao chắp cán, một cây ba chỉa và những vỏ chai bia có chứa xăng để đánh nhau. Quá trình hai bên ném nhau qua lại thì la ó, hò hét, chửi bới, kích động gây mất an ninh trật tự. Khi ném các chai bia có chứa xăng thì gây nổ và cháy sáng trên đường bê tông trước nhà người dân. Vì vậy cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đồng thời đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm để xử phạt các bị cáo Lê Trunng H và Nguyễn Văn T 1 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp tài liệu ông bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và bà ngoại được tặng Bằng khen đã có góp công, góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với Lê

Trung H thì khi tham gia chỉ cầm đèn pin chiếu rọi để hỗ trợ cho nhóm đánh nhau nên vai trò không đáng kể vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Trung H làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và bị cáo khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nhưng mức án tòa sơ thẩm tuyên là nặng so với hành vi của các bị cáo vì khi phạm tội thì các bị cáo đang là vị thành niên nên suy nghĩ còn hạn chế lại bị bạn bè rủ rê, xúi dục nên mới phạm tội, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/6/2024 các bị cáo đã có hành vi sử dụng hung khí là hai cây phóng lợn, hai cây đao chắp cán, một cây ba chỉa và những vỏ chai bia có chứa xăng để đánh nhau. Quá trình hai bên ném nhau qua lại thì la ó, hò hét, chửi bới, kích động ở trong khu dân cư đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội "gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ và hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời có xem xét việc các bị cáo phạm tội lần đầu, là người chưa thành niên để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Trung H mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Người đại diện của bị cáo Lê Trung H cho rằng do có một phần lỗi của nhóm khác đã khiêu khích đánh nhau để đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có cơ sở. Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm thì bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp giấy xác nhận thân N là người có công với cách mạng gồm ông, bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại được tặng Bằng khen đã góp công, góp sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và có bác ruột là Liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với Lê Trung H xét thấy quá trình thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo H

chỉ cầm đèn pin chiếu rọi để hỗ trợ cho nhóm đánh nhau nên vai trò không đáng kể, hơn nữa bị cáo cũng chỉ mới bước qua tuổi 16 nên suy nghĩ còn nhiều hạn chế. Do có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với việc kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo xét thấy rằng mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng quá trình thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã dùng vỏ chai bia có chứa xăng ném làm cháy xém cột điện và dây điện đã thể hiện vai trò tích cực của bị cáo; đối với Lê Trung H thì có vai trò thứ yếu nhưng chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, những người đại diện cho các bị cáo cũng đã trình bày không có thời gian để quản lý, giám sát đối với các bị cáo nên các bị cáo mới tụ tập và thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ các bị cáo cũng thiếu đi sự quan tâm, chăm sóc của gia đình và không thể tự cải tạo bản thân, do đó phải cách ly các bị cáo một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Hơn nữa tại Công văn số 253/CV-UBND ngày 18/9/2024 của UBND xã Chí Công thì hai nhóm này thường xuyên tụ tập, hẹn nhau, sử dụng nhiều hung khí tự chế để đánh nhau, dễ dẫn đến thương vong, ảnh hưởng phức tạp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, mặc dù không thể hiện rõ từng đối tượng là ai nhưng điều đó cũng thể hiện hiện nay trên địa bàn xã Chí Công đã xảy ra tình trạng tụ tập băng nhóm đánh nhau và gây mất trật tự an ninh tại địa phương vì vậy cần phải xử lý nghiêm để nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, phục vụ an ninh, chính trị tại địa phương và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Lê Trung H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2025/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Trung H phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Điểm a khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Lê Trung H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/6/2025).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND huyện Tuy Phong;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Anh Dũng